



BT CHEM
HÓA KEO BÌNH THẠNH

CÔNG TY TNHH SX - TM HOÁ KEO BÌNH THẠNH
Bình Phước B, P. Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương. Tel: (0650) 3 789 991/2/3.
Fax: (0650) 3 789 996. Email: hkb@btchem.com.vn. www.btchem.com.vn

ISO 9001 - ISO 14001 - OHSAS 18001



BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA SẢN PHẨM (Số)

1. Ngày kiểm tra: 7-08-2016 → 8-08-2016

2. Tại công ty: Bình Thạnh

3. Thành phần tham dự:

- Anh / Chị:

- Anh / Chị:

4. Nội dung và kết quả kiểm tra:

Nội dung kiểm tra:	Sản phẩm kiểm tra
- Kiểm tra chất lượng quy trình mẫu TV 299A (kiểm tra định mức) - Lót NCKH MBSX: 2260626 - Bóng NC NY (TV) 10% MBSX: 3180726	- Kiểm tra theo phối gỗ Cao su - Hoà chất tẩy tại CTY Bình Thạnh

Quy trình thực hiện

- Quy trình kiểm tra (Thực hiện theo quy trình sản xuất thực tế và quy trình chuẩn gửi khách hàng)
- Quy trình sản xuất thực tế:
 - B1) Stain màu sau 15 phút
 - B2) Lót NCKH (đpath) sau 1 H # 240
 - B3) Sau glaze màu đều bề mặt → lau sạch lại sau 30 phút
 - B4) Lót NCKH (đpath) sau 1 H # 320
 - B5) Phun dặm glaze màu → sau đó dùng cọ đánh lại → sau 30 phút
 - B6) Lót NCKH (đpath) sau 1 H # 320
 - B7) Chỉnh sửa glaze màu → sau 30 phút
 - B8) Bóng NC NY (TV) 10% (đpath)
- Quy trình chuẩn thực hiện 2 lần lót và 2 lần bóng có form định kèm
- Chức năng công cả 2 quy trình để khô tự nhiên sau 13 giờ - kiểm tra chất lượng định mức

Kết quả kiểm tra				
1. Tỷ lệ pha, Độ nhót (ghi rõ loại dung môi và cứng sử dụng)	1. độ nhớt (1-1) 15" 18			
	2.			
	3. độ nhớt TV 101 (1-1,5) = 14" 18			
2. Màng sơn (Nếu không đạt ghi rõ số lượng và nội dung không đạt)	Màng sơn trơn, láng, phẳng			
3. Độ bóng và màu sắc				
4. Kết quả kiểm tra dẫn dính, mất theo sản xuất thực tế, và chuẩn của QC (khi sau 13h dẫn kiểm tra)	Chỉ lượng dẫn	0,1 Kg/cm ² theo thực tế	0,2 Kg/cm ² theo thực tế	0,5 Kg/cm ² theo chuẩn QC
	Quy trình sản xuất thực tế	Dẫn trong 6 giờ - tháo ra không dính (vết mờ)	Dẫn trong 6 giờ - tháo ra không dính	Dẫn trong 6 giờ - tháo ra không dính
	Quy trình chuẩn	Dẫn trong 6 giờ - tháo ra không dính	Dẫn trong 6 giờ - tháo ra không dính	Dẫn trong 6 giờ - tháo ra không dính
5. Các chỉ tiêu khác				

5. Kết luận

Kiểm tra theo quy trình chuẩn và quy trình sản xuất thực tế của mẫu TV 299A $\Rightarrow$ dẫn dính mất theo sản xuất thực tế và chuẩn của QC $\Rightarrow$ không đạt bị dính form

6. Nhận xét

QC chuẩn dẫn dính mất như nhũ mảy (0,1-0,2 kg/cm²) có vết, mờ hơn so với quy trình sản xuất thực tế (bị dính)
 $\Rightarrow$ Quy trình sử dụng Sơn NC 1212 phân 2 parts không phù hợp

Ý kiến, xác nhận khách hàng

10/08/2026

QC HKBT

Nguyễn Anh Trí

Nguyễn Anh Trí



BT CHEM
HÓA KEO BÌNH THẠNH

CÔNG TY TNHH SX - TM HOÀ KEO BÌNH THẠNH
Bình Phước B, P. Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương. Tel: (0650) 3 789 991/2/3.
Fax: (0650) 3 789 996. Email: hkb@btchem.com.vn. www.btchem.com.vn

ISO 9001 - ISO 14001 - OHSAS 18001



BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA SẢN PHẨM

(Số)

1. Ngày kiểm tra: 7-08-2026 → 8-08-2026
2. Tại công ty: Bình Thạnh
3. Thành phần tham dự:

- Anh / Chị:

- Anh / Chị:

4. Nội dung và kết quả kiểm tra:

Nội dung kiểm tra:	Sản phẩm kiểm tra
* Kiểm tra chất lượng quy trình màu TV 24.6 (kiểm tra dưới mắt)	* Kiểm tra trên phải gói hàng
- Lot NC KH MSSX: 2260626	
- Bmg NC NY TV 20% MSSX: 5220626	* Hóa chất lấy tại Cty Bình Thạnh

Quy trình thực hiện

- * Quy trình kiểm tra (thực hiện theo quy trình sản xuất thực tế rõ quy trình chuẩn gửi khách hàng):
- 1) Quy trình sản xuất thực tế:
 - B1) Grab màu sau 15 phút
 - B2) Lot NC KH (opath) sau 1H # 240
 - B3) Lot NC KH (opath) sau 1H # 320
 - B4) Grab màu đảm sau 30 phút
 - B5) Phun bmg NC NY (TV) 20% (opath)
- * Quy trình chuẩn: thực hiện các bước lot đề' nhỏ sau 1H giống trung, quy trình (đúng thời gian chuẩn)
- có form đính kèm
- * Thực hiện xong quy trình đề' nhỏ từ sau 13 giờ - kiểm tra dưới mắt

Kết quả kiểm tra				
1. Tỷ lệ pha, Độ nhớt (ghi rõ loại dung môi và cứng sử dụng)	1. Lót NC.KH (1-1) 15"18			
	2.			
	3. Bông NC.VY (1-1.5) 14"18			
2. Màng sơn (Nếu không đạt ghi rõ số lượng và nội dung không đạt)	Màng sơn mịn, láng, phẳng			
3. Độ bóng và màu sắc	✓			
4. Kết quả kiểm tra đển định mức theo sản xuất thực tế và chuẩn của QC (khi sau BH dẫn kiểm tra)	khối lượng dán	0,1 Kg/cm ² theo thực tế	0,2 Kg/cm ² theo thực tế	0,5 Kg/cm ² theo chuẩn QC
	Q.T.S.V. Thực tế	Dẫn tung G.H. tháo ra không đạt	Dẫn tung G.H. tháo ra không đạt	Dẫn tung G.H. tháo ra không đạt
	Q.T. Chuẩn	Dẫn tung G.H. tháo ra không đạt	Dẫn tung G.H. tháo ra không đạt	Dẫn tung G.H. tháo ra 100 đạt
5. Các chỉ tiêu khác				

5. Kết luận

Kiểm tra theo quy trình chuẩn và quy trình sản xuất thực tế của mẫu TV 4.6 dẫn định mức theo sản xuất thực tế và chuẩn của QC $\Rightarrow$ không đạt bị định prem.

6. Nhận xét

Ý kiến, xác nhận khách hàng

Quy trình sử dụng sơn NC122 kỹ thuật

10/8/2020

QC HKBT

Nguyễn Anh